| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN CHƯ SÊ**<br>**TỈNH GIA LAI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 46/2022/QĐST-HNGĐ | *Chư Sê, ngày 09 tháng 6 năm 2022* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

## TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯ SÊ, TỈNH GIA LAI

Căn cứ các Điều 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84, 85, 86 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 117/2022/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 5 năm 2022 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận về nuôi con chung khi ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- Anh Trịnh Ngọc C, sinh năm 1989;

Địa chỉ: Tổ X, phường L, thành phố K, tỉnh Gia Lai.

- Chị Phạm Ngọc Trâm, sinh năm 1992;

Địa chỉ: Thôn X, xã H, huyện S, tỉnh Gia Lai.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

**[1].** Về quan hệ hôn nhân: Anh Trịnh Ngọc C và chị Phạm Ngọc T qua tìm hiểu đã tổ chức đám cưới và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, S, tỉnh Gia Lai ngày 20/11/2019. Trong quá trình chung sống, do bất đồng quan điểm nên vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, cuộc sống không hạnh phúc. Cùng xác định tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên thống nhất yêu cầu Toà án công nhận thuận tình ly hôn.

**[2].** Về con chung: Anh chị có 01 con chung là cháu Trịnh Ngọc Bảo L, sinh ngày 16/7/2020. Anh chị thỏa thuận giao cháu Trịnh Ngọc Bảo L cho chị Phạm Ngọc T trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng kể từ ngày 09/6/2022 cho đến khi con thành niên hoặc đã thành niên bị tàn tật, mất năng lực hành vi dân sự, không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

**[3].** Về tài sản chung và vay nợ chung: Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**[4]**. Về lệ phí: Anh chị thỏa thuận mỗi người chịu lệ phí 150.000 đồng .

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Trịnh Ngọc Cường và chị Phạm Ngọc Trâm thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Trịnh Ngọc C và chị Phạm Ngọc T thỏa thuận giao con chung của họ là cháu Trịnh Ngọc Bảo L, sinh ngày 16/7/2020 cho chị Phạm Ngọc T trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng kể từ ngày 09/6/2022 cho đến khi con thành niên hoặc đã thành niên bị tàn tật, mất năng lực hành vi dân sự, không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

Người không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

**2.** Về lệ phí: Anh Trịnh Ngọc C và chị Phạm Ngọc T mỗi người chịu 150.000 đồng lệ phí Tòa án nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng mà anh Trịnh Ngọc C và chị Phạm Ngọc T đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng phí, lệ phí Tòa án số 0005344 ngày 24/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai.

**3**. Quyết định có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Chư Sê;
- Chi cục THADS huyện Chư Sê;
- Các đương sự;
- UBND H, huyện S
(để ghi vào sổ hộ tịch);
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

**THẨM PHÁN**

**Bùi Thị Dậu**